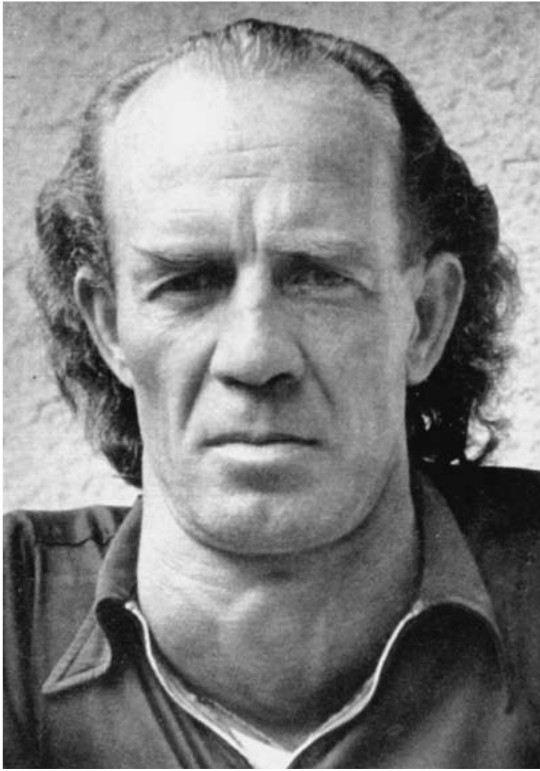
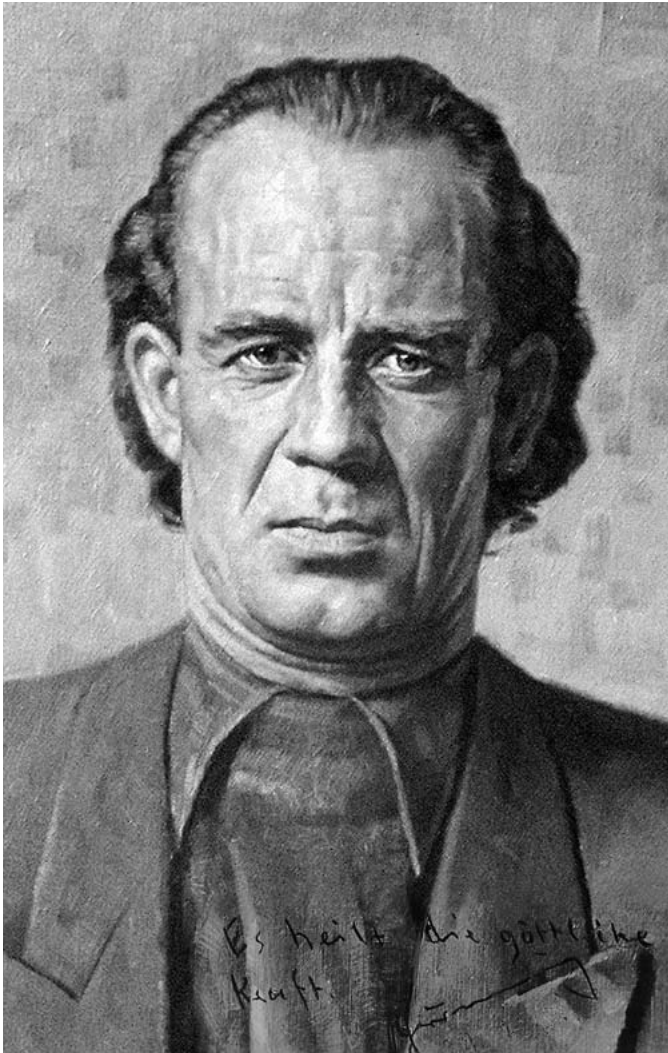


*Bruno Gröning*



*Tôi sống  
để loài người có thể  
tiếp tục sống*

Grete Häusler / Thomas Eich



Bruno Gröning:

“Ai kính yêu Thượng Đế, người đó giúp đỡ mọi người”

**Bruno Gröning**

**Tôi sống  
để loài người có thể  
tiếp tục sống**

Tiểu sử tóm tắt  
do Grete Häusler / Thomas Eich biên soạn

Hội thân hữu Bruno Gröning



Cuốn sách này không bao giờ bán  
trong cộng đồng Bruno Gröning,  
nó được phân phát trên cơ sở đóng góp tự nguyện.

Xuất bản lần thứ 1 năm 2010

© Kreis für geistige Lebenshilfe e.V.  
Haidauer Str. 6  
93107 Thalmassing, Đức

[www.bruno-groening.org/vietnam](http://www.bruno-groening.org/vietnam)

Toàn bộ tác phẩm này được giữ bản quyền tác giả. Mọi quyền  
sử dụng đều không được phép nếu không có sự đồng ý bằng  
văn bản của Kreis für geistige Lebenshilfe e.V. Mọi quyền  
nhân bản, kể cả in lại từng phần, sao chụp, truyền thanh, dựng  
phim và dịch ra ngôn ngữ khác đều thuộc bản quyền của Hội

ISBN 978-3-86769-153-6 vietnamesisch

Nguyên bản tiếng Đức:  
Bruno Gröning –

Ich lebe, damit die Menschheit wird weiterleben können  
ISBN 978-3-933344-39-7 deutsch

# NỘI DUNG

<b>Lời nói đầu</b>	7
<b>Phần I: Những năm chuẩn bị</b>	11
1. Thời niên thiếu và tuổi trẻ	13
2. Trường học cuộc đời	16
3. Chiến tranh và sự trục xuất	24
<b>Phần II: Đám đông vây quanh</b>	31
1. Những sự kiện ở Herford	31
2. “Mọi nỗi khổ đau của con người là mối bận tâm của tôi”	33
3. Người liệt có thể đi, người mù có thể nhìn	36
4. Trên ban công ở Herford	41
5. Sự kiểm chứng ở Heidelberg	46
6. Trường hợp của Strobel	49
7. Bệnh nhân, điều trị và xét nghiệm	53
8. Không phải quý sa tăng	55
9. Sự xuất hiện của Bruno Gröning trong lịch sử	61
10. TE DEUM (Bản giao hưởng: Ngợi ca Thượng Đế) ở Rosenheim	63
11. “Tôi cho bạn biết...”	69
12. Sự quay trở về nguồn vĩ đại	75
<b>Phần III: Áp lực và những lực lượng chống đối</b>	83
1. “Sức khoẻ không thể mua được bằng tiền”	84
2. Egon Arthur Schmidt “Người viết tiểu sử Gröning”	88
3. Những nhà khoa học đầu cơ trục lợi	95
4. Những kẻ làm tiền ở Traberhof	98
5. Nhà báo, tiến sỹ Michael Graf Soltikow	105
6. Tên chỉ huy trại tập trung thời phát xít Otto Meckelburg	109
7. Lương y Eugen Enderlin và “người chữa bệnh thần kỳ” bác sỹ Kurt Trampler	112

8. Rudolf Bachmann – một kẻ làm tiền	115
9. Hiệp hội Gröning	118

**Phần IV: Lệnh cấm chữa bệnh,  
những vụ án và “Trở về nhà”** 125

1. Những bác sĩ ở Herford	126
2. Cuốn sách nhỏ của TS. Weiler	130
3. Luật hành nghề y	139
4. “Luật hành nghề y không áp dụng với Bruno Gröning”	143
5. Vụ án lớn	148
6. Thiêu cháy trong lòng	153
7. “Điều này liên quan tới mọi sinh vật sống”	160
8. Bước phát triển tiếp theo của công trình	163
9. Chặng cuối cùng – Paris	168

**Hướng về tương lai:  
Công trình của Bruno Gröning** 171

---

*Ghi chú:*

**Heilstrom** (Hai-lơ-sờ-tờ-rôm): Bruno Gröning gọi những lực tinh thần (tâm linh) có tác dụng chữa lành bệnh.

**Einstellen** (Ai-in-sờ-tê-len): Khi người ta ngồi để tiếp nhận Heilstrom (lực của Thượng đế) và đưa nó vào trong cơ thể mình.

**Regelungen** (Rê-ke-lung-nghèn): Khi cơ thể tiếp nhận Heilstrom nó sẽ xảy ra quá trình tẩy rửa trong cơ thể. Điều này có thể gây đau về thể xác nhưng qua đó bệnh tật sẽ được đẩy lùi ra khỏi cơ thể. Bruno Gröning gọi đây là quá trình Regelung.

## LỜI NÓI ĐẦU

Bruno Gröning là một trong những nhân vật nổi tiếng nhất của những sự kiện sau chiến tranh ở nước Đức. Năm 1949 hàng chục ngàn người lũ lượt kéo đến những nơi có mặt Bruno. Những ca lành bệnh xảy ra thời kỳ đó không thể nào đếm xuể. Người liệt, người mù, người câm lại khoẻ mạnh trở lại. Những người tìm kiếm sự giúp đỡ trên khắp thế giới đã kéo đến để gặp Ông. Lúc bấy giờ đã xảy ra những cảnh tượng kỳ lạ chưa từng có trong thời đại chúng ta. Ngày nay những nhân chứng cùng thời Ông khi kể lại những sự kiện xảy ra lúc bấy giờ họ đã xúc động không cầm được nước mắt.

### **Bruno Gröning đã mong muốn điều gì?**

“Nhiệm vụ của tôi, mục tiêu của tôi là giúp đỡ và chữa lành bệnh cho tất cả mọi người.”

“Tôi muốn cứu giúp và chữa bệnh. Thực ra không phải bản thân tôi làm điều đó, nhưng tôi biết rằng dòng lực đó chảy trong cơ thể tôi và tôi có khả năng sử dụng nó để chữa bệnh cho con người.”

“Tôi mong muốn rằng bạn sẽ luôn chế ngự một cuộc sống mạnh khoẻ, tốt đẹp, như chính cuộc sống mà Thượng Đế đã xác định cho bạn.”

“Bạn nên biết rằng tất cả các bạn đều thuộc về nhau. Bạn nên yêu thương đồng loại như yêu thương chính bản thân bạn. Mong ước của tôi, nguyện vọng của tôi là điều đó sẽ xảy ra, rằng con người sẽ tụ hội cùng nhau. Đó là một trong những điều kiện để dẫn đến sự giúp đỡ và lành bệnh.”

### **Bruno Gröning đã nói gì?**

“Hãy tin tưởng và có niềm tin, lực Thượng Đế sẽ giúp đỡ và chữa lành bệnh!”

“Đồng tiền có sức mạnh, nhưng sức khoẻ mới có sức mạnh toàn năng.”

“Có rất nhiều điều xảy ra không thể giải thích được, nhưng không có điều gì là không thể xảy ra.”

“Không có bệnh nào là không chữa được.”

“Thượng Đế là người thầy thuốc vĩ đại nhất.”

“Hãy yêu cuộc sống – Thượng Đế – Thượng Đế ở khắp mọi nơi!”

“Tôi không là gì cả, Thượng Đế mới là tất cả!”

### **Bruno Gröning đã làm gì?**

“Tôi kêu gọi các bạn hãy quay trở lại với cội nguồn! Bạn hãy đi lên, tôi đã xây một cây cầu cho bạn. Bạn đi từ con đường đau khổ đến con đường Thượng đế. Trên con đường này không có bất hạnh, không có đau khổ, không có gì là không chữa được. Ở đó tất cả đều tốt đẹp. Con đường dẫn bạn quay trở về với Thượng đế!”

“Hãy đưa cho tôi tất cả bệnh tật của bạn, nỗi lo của bạn, sự bất hạnh của bạn và tất cả những điều không tốt – Tôi sẽ lấy đi tất cả!”

“Bây giờ tôi sẽ xây một ngôi nhà trên toàn thế giới.”

“Tôi sẽ trao lại cho bạn bản năng khéo léo tự nhiên của con người cổ xưa. Khi đó chúng ta sẽ có mọi thứ. Khi đó chúng ta sẽ có sự bình yên trên Trái đất này không phân biệt tôn giáo, dân tộc. Đó là phúc lành của Thượng Đế! Bạn chỉ cần tiếp nhận chúng và điều đó cần phải được tiếp tục nhân rộng ra.”

### **Bruno Gröning là ai?**

“Tôi chỉ là một công cụ của Thượng Đế. Tôi không quan tâm đến bất cứ điều gì, tôi không giúp đỡ vì tiền, tôi chỉ làm theo những điều mà Thượng Đế đã lệnh cho tôi. Tôi không làm những điều gì khác ngoài những điều Thượng Đế bảo tôi phải làm!”



“Sức khoẻ không phải là thứ có thể mua được, đó là quà tặng của Thượng Đế! Ai có may mắn lấy lại được sức khoẻ qua ảnh hưởng của tôi, người đó hãy cảm ơn Thượng Đế mọi lúc mọi nơi chứ đừng cảm ơn tôi, tôi chỉ là công cụ, là bề tôi trung thành của Người.”

“Tôi không phải là Gröning. Người ta chỉ đặt cái tên này cho thể xác của tôi. Còn thực chất tôi là ai, con người sẽ nhận ra khi thể xác tôi không còn tồn tại trên Trái đất này.”

“Tôi luôn là người gieo hạt giống của sự bình yên và hoà bình trên Trái đất này và tôi cũng là người sẽ thu hoạch chúng.”



## PHẦN I. NHỮNG NĂM CHUẨN BỊ

Bruno Gröning được sinh ra vào tháng năm năm 1906 tại Danzig. Tại đây ông đã trải qua tuổi niên thiếu và tuổi trẻ của mình cũng như những năm đầu của lứa tuổi trưởng thành. Tại đây Ông đã tiếp nhận cảm giác chuẩn bị cho những nhiệm vụ sau này của Ông.

Martin Damb đã viết một bài thơ về thành phố Danzig và cũng là nói về con người Bruno Gröning:

Cánh công vào thành chắc chắn và được làm từ gạch, gỗ,  
Những con tàu được xây và chở đầy hàng hoá  
Những cánh buồm và con tàu mạnh mẽ  
Giống như cái cổ đầy năng lượng nghiêng xuống bên bờ  
Với sự tự hào trong công việc của mình

Con người xuất chúng dưới ánh sáng dữ dội  
Dù được chở che, vẫn sa sầm mặt mày  
Đôi vai oằn lên vì gánh nặng  
Nhưng luôn được soi đường bởi ánh sao xa

Sự chở che tuyệt vời của sỏi và đá,  
Biểu tượng của trần gian, tuyên bố rằng:  
“Tôi là người mang vác khổ đau,  
Là đầy tớ của mọi người, nhưng không ngang bằng với ai cả.”



Biểu tượng của thành phố Danzig

## 1. Thời niên thiếu và tuổi trẻ

Gia đình Bruno Gröning sống ở Olive, một vùng thuộc Danzig nằm cạnh biển và được bao bọc bởi những cánh rừng. Năm 1956 Bruno Gröning đã viết trong bản lý lịch tự thuật về thời niên thiếu của mình:

“Tôi là người con thứ tư trong số 7 người con của vợ chồng ông August Gröning và Margarethe. Tôi được sinh ra vào ngày 31.5.1906 tại Danzig, Olive. Cha tôi là đốc công thợ nề. (...)

Ngay từ khi còn rất nhỏ và cả thời kỳ thanh niên, khi còn sống chung cùng bố mẹ, càng ngày tôi càng nhận thấy mình có rất nhiều khả năng đặc biệt, những khả năng đó phát ra từ chính con người tôi, chúng có thể ảnh hưởng đến cả người và động vật, có thể chữa bệnh và làm cho người cũng như động vật điềm tĩnh trở lại.

Khi còn là một cậu bé, người ôm thấy hết đau khi tôi bên cạnh họ; người lớn cũng như trẻ con khi bị kích động hay cãi lộn đều lập tức bình tĩnh trở lại chỉ nhờ vài câu nói của tôi. Tôi cũng thấy rằng những con vật vốn được coi là hoang dại và hung dữ lại tỏ ra hiền lành và thuần phục khi ở quanh tôi. Chính vì vậy mà quan hệ của tôi trong ngôi nhà của bố mẹ rất kỳ dị và ngọt ngào. Tôi đã cố gắng để tự lập và muốn ra ngoài để tránh sự hiểu lầm của gia đình.”

Ngay từ khi còn nhỏ Ông thường xuyên ra khỏi nhà. Trong một bản thảo viết tay vào năm 1949 Ông đã viết về những điều Ông đã trải nghiệm ở đó:

“Tôi tiếp tục đi và đã nhận ra một bức tranh rất rõ ràng. Thiên nhiên, động vật, tôi và con người, đó chính là những thứ do Thượng đế sáng tạo ra trên Trái đất này, tôi coi tất cả những thứ đó đều là Thượng đế. Tự nhiên tôi nhận được ý nghĩ ‘Thượng đế’ và tôi cứ tự nói với

chính mình: Thượng đế – thật tuyệt vời khi được ở bên Người, con luôn muốn được ở đây. Ở nhà bên cạnh bố mẹ cũng như bên cạnh những người khác không tuyệt vời như ở đây và cũng không yên tĩnh nữa. Phần lớn con người đều không tốt. Con muốn ở lại đây, ở đây con không còn phải sợ những người xấu nữa.

Ở đây tôi cũng nhận ra một điều rằng những con vật ở lại đây cũng chỉ bởi muốn tránh xa những con người xấu xa. Không lâu sau tôi cũng nhận ra rằng ở đây tốt hơn là ở trong ngôi nhà bố mẹ, ở đây tôi không cảm thấy cô đơn. Các con vật cũng đột nhiên không còn nhút nhát nữa, chúng tỏ ra tin cậy và đến gần tôi, để cho tôi vuốt ve, mơn trớn chúng. Tôi đã nói chuyện với chúng. Chúng tôi rất hiểu nhau. Chúng tháp tùng tôi đi qua rừng, và chúng tôi đã trở thành những người bạn tốt.

Tôi đã ở lại vài ngày, vài đêm trong rừng cho đến khi có người tìm ra tôi và mang tôi trở về nhà bố mẹ. Về nhà tôi đã chịu một trận đòn roi và bị nhốt vào trong một căn phòng. Tôi không bao giờ khóc bởi những trận đòn đó, bởi tôi không thấy đau, tuy thể xác thì tím tái vì đòn roi. Dầu sao đi nữa, sự giam cầm trong căn nhà bố mẹ kéo dài không lâu, bởi tôi thường xuyên tự giải thoát cho mình rất nhanh. Rừng và những người bạn của tôi – những con vật – có sức cuốn hút tôi rất mạnh.

Khi ở trong rừng tôi thường xuyên có ý nghĩ: ‘Con người không phải là bạn của mình sao? Tại sao mình lại luôn chạy trốn khỏi con người?’ Và tôi lại hiểu ra: ‘Động vật sợ những điều xấu ở con người, nhưng tôi không sợ bởi tôi mạnh hơn cái xấu. Tôi muốn cho mọi người thấy là tôi mạnh hơn.’ Tuy thể xác tôi lúc đó còn nhỏ bé nhưng đơn giản tôi cảm thấy mình mạnh hơn tất cả mọi người.

Kể từ đó – từ lúc tôi mới hai tuổi rưỡi- tôi đã được dẫn dắt tới những người đã bị cái xấu ngự trị. Cái xấu mà con người gọi là bệnh tật đã huỷ hoại cơ thể họ, và khi tôi đứng trước cơ thể một người bệnh tật, một ý nghĩ lại xuất hiện: Bệnh tật đã rời khỏi một số động vật khi tôi thì thâm với chính mình: ‘Người bạn nhỏ đáng yêu, bạn sẽ lại có một cơ thể khoẻ mạnh.’ Và điều đó đã xảy ra. Đối với con người cũng sẽ tương tự như vậy. Khi ý nghĩ đó được khẳng định chắc chắn thì con người lại được khoẻ mạnh trở lại. Cứ thế tôi được đưa thẳng tới những người ốm, bởi ở tất cả những căn hộ nơi tôi xuất hiện luôn có người ốm và tôi chỉ nói với họ: Bạn không còn ốm nữa. Hoặc nếu có người nói: ‘Anh ấy sẽ chết’ thì tôi chỉ nói hết sức ngắn gọn: ‘Không, còn lâu anh ấy mới chết, anh ấy sẽ khoẻ trở lại!’ Tôi chỉ gặp những người bệnh hết sức ngắn ngủi, tôi đến gần người bệnh, nói vấn tắt và nhẹ nhàng với họ và ngay sau đó biến đi nhanh như tia chớp.”

Trong một cuộc phỏng vấn với tạp chí “Das Neue Blatt” năm 1957 Ông đã kể:

“Ngay từ khi là một đứa trẻ, tôi đã luôn phản đối tất cả những điều không tốt. Đơn giản là tôi không thể chịu đựng được điều đó. Mọi thứ trong tôi đều chống lại điều đó. Đó là lý do mà ngay từ hồi đó tôi đã bị đặt cho biệt danh là người thui thui một mình, luôn cứng đầu muốn giữ quan điểm của mình.

Một điều kỳ lạ là tôi luôn bị lôi cuốn đến gần những người ốm đau và những người đau khổ. Một sức hút kỳ lạ đã dẫn tôi đến gần họ. Kỳ lạ là họ cảm thấy khoẻ hơn khi tôi ở cạnh họ. Nhiều lần tôi luôn phải nghe họ nói: ‘Hãy ở lại đây, cậu bé của tôi, cậu làm tôi quên đi sự đau đớn của mình’. Hồi đó đôi khi tôi cũng dám cả gan thể hiện sự phản đối của mình trước mặt người quen hay

bác sỹ của họ: ‘Người này sẽ khoẻ mạnh trở lại! Nhưng người kia thì lại không thể!’. Họ lắc đầu và hỏi tại sao tôi lại có thể khẳng định điều đó. Tôi đã không thể trả lời họ, tôi chỉ cảm nhận được điều đó thôi.

Cũng chính cái cảm giác này đã xui khiến tôi đến thăm những người bị thương đang nằm ở các bệnh viện quân đội ở Danzig trong chiến tranh thế giới thứ nhất. Tôi nhanh chóng trở thành một vị khách mà nơi đâu người ta cũng biết. Ở trường tôi luôn bị kết tội, thậm chí khi tôi trốn học họ dọa sẽ gửi tôi đến trường cải tạo.

Tất cả những điều đó cũng không ngăn cản được tôi giúp đỡ người khác. Tình trạng đói kém vào những năm đầu của thế kỷ 20 ở Danzig là vô cùng lớn. Cùng với một vài người bạn khác tôi đã thành lập câu lạc bộ thanh niên để tổ chức thu thập quần áo cũ, thực phẩm cũng như quyên góp tiền giúp những người nghèo nhất.”

Trong bản lý lịch cá nhân năm 1956 Ông đã viết:

“Tôi đã học tiểu học. Sau khi tốt nghiệp tiểu học tôi học nghề thương nghiệp. Tôi đã học ở đó hai năm rưỡi. Nhưng tôi đã phải bỏ học theo yêu cầu của cha. Cha tôi muốn tôi học nghề xây dựng. Theo nguyện vọng của cha, tôi đã theo học nghề thợ mộc, nhưng tôi không theo được đến cùng bởi lúc bấy giờ ở Danzig có rất nhiều người thất nghiệp. Vì lý do đó mà tôi đã phải ngừng học 3 tháng trước khi tốt nghiệp, bởi công ty nơi tôi học đã phải đóng cửa do thiếu đơn đặt hàng.”

## **2. Trường học cuộc đời**

Bruno Gröning đã viết tiếp:

“Năm 1925 tôi đã mở xưởng xây dựng và xưởng mộc và đã tự lập. Khoảng hai năm sau tôi đã đóng cửa



xưởng. Tôi trở thành người làm thuê lặt vặt, không có công việc ổn định mãi đến năm 1943. Tôi đã từng làm trong nhà máy sợi cô la, chuyển điện tín ở sở bưu điện Danzig, và làm kỹ thuật viên điện áp thấp ở công ty Siemens và công ty Halske trong khoảng 9 tháng. Ở đó tôi đã độc lập thực hiện hầu hết các công việc. Tôi đã làm tất cả những công việc này với niềm say mê. Ở đây tôi có điều kiện để nghiên cứu về sự hiểu biết và khả năng của con người thuộc mọi tầng lớp khác nhau trong mọi hoàn cảnh khác nhau. Tôi cũng hiểu được người ta sống thế nào. Tôi không chỉ tìm hiểu những người nghèo nhất trong những người nghèo mà tôi còn tìm hiểu những người giàu nhất trong số những người giàu, xem họ sống như thế nào. Tôi không quan tâm đến đời tư của họ (phim ảnh, quán trọ, quán ăn, chơi bài...).”

Ở một nơi khác Ông đã viết như sau:

“Trong quãng khoảng thời gian sau đó ở Danzig, tôi không chỉ làm thợ mộc, mà còn làm đồ gia dụng, làm thợ sơn, thợ khóa. Đôi khi tôi cũng làm cho công ty Siemen và làm việc tại bưu điện. Lúc đó tôi cũng có dịp giúp đỡ cho những người đồng hương của mình trong một số trường hợp có liên quan đến pháp luật. Công việc của tôi không liên quan gì đến chủ nghĩa xã hội dân tộc. Tôi nhanh chóng được giới thiệu vào NSBO\*. Nhưng do những quan điểm riêng của mình, không lâu sau tôi đã bị sa thải.”

Trong bản lý lịch cá nhân năm 1956 Ông viết tiếp:

“21 tuổi tôi kết hôn cùng Gertrud Cohn, người Danzig. Cuộc hôn nhân này đã mang lại cho tôi hai người con nhưng cả hai người con đều đã chết.”

---

\* NSBO: Một tổ chức xí nghiệp xã hội chủ nghĩa dân tộc, một dạng của liên đoàn lao động xã hội chủ nghĩa dân tộc.



“Tôi đặc biệt muốn trải qua một cuộc rèn luyện thực tế, trong thời gian đó tôi có thể nghiên cứu về những kiến thức và khả năng của con người trong mọi hoàn cảnh của mọi tầng lớp xã hội”.

Trong bản lý lịch cá nhân 1952 Ông đã viết về ý nghĩa của cuộc hôn nhân này đối với Ông:

“Rất đáng tiếc là không lâu sau vợ tôi đã thể hiện rõ ràng là không đồng cảm với đặc thù công việc và những thành quả của tôi mà chỉ quan tâm tới vai trò kiếm kế sinh nhai. Bà ấy cố gắng để gây trở ngại cho tôi, không cho tôi được tự do làm việc, cản trở tôi giúp đỡ và chữa bệnh cho người khác và như vậy tôi lại phải chịu sức ép chẳng khác thời gian sống cùng bố mẹ, bị thúc giục quay trở về con đường tiểu thị dân sơ đẳng.”

Trong bản lý lịch cá nhân năm 1956 Ông lại một lần nữa nói về khả năng đặc biệt của Ông:

“Ngay từ nhỏ tôi đã có khả năng đặc biệt: Có thể chữa bệnh và làm cho người cũng như động vật bình tâm trở

lại, cũng giống như trường hợp ở một số người thời xa xưa. Ảnh hưởng này đặc biệt mạnh ở những người có tố chất thích hợp, có những bệnh về thể xác và sinh lý mà những phương pháp khác đầu hàng. Những người này phần lớn được chữa khỏi hoặc chỉ ít thì cũng được cải thiện về cơ bản.”

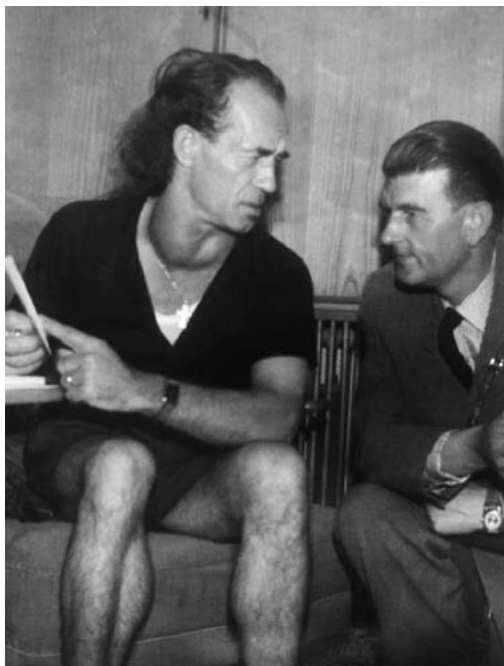
Thời gian này cũng đã có những báo cáo lành bệnh đầu tiên. Ví dụ năm 1949 bà Charlotte Adam đã viết những lời cam đoan dưới đây:

“Tôi biết ông Bruno Gröning từ năm 1928 tại Danzig, thành phố quê hương tôi. Lúc bấy giờ Bruno Gröning đã rất đam mê những vấn đề tâm linh, đã giúp đỡ và chữa bệnh được cho nhiều người. Tôi đã biết gần 20 trường hợp đã có kết quả, (...) Tôi có rất nhiều bằng chứng chứng minh rằng ông Gröning đã giúp bọn trẻ như thế nào, ví dụ những đứa trẻ bị tê liệt cột sống do bị bại liệt, hay đứa trẻ bị điếc hay bị mù. Tất cả mọi người đều khỏi bệnh. Rất nhiều người đã được ông chữa bệnh ngày đó, kể cả bản thân tôi đến tận bây giờ vẫn không thể giải thích được, không thể hiểu được điều đó xảy ra như thế nào.”

Max Bruhn là một người bạn và người hàng xóm của Bruno Gröning ở Danzig. Năm 1955 ông đã viết một báo cáo chi tiết về hoạt động của Bruno thời gian đó. Dưới đây là bản tóm tắt của báo cáo này:

“Từ trước đến nay Bruno Gröning không bao giờ nghĩ cho bản thân mình. Sự quan tâm lớn nhất của ông đều dành cho nhân loại, là giúp họ và đem lại cho họ nguồn sức mạnh mới. Với ông không quan trọng là họ ở đâu, hoặc cho dù họ đã phạm phải lỗi lầm gì khiến họ lâm vào cảnh xung đột với pháp luật và sau đó bị trấn áp.

Đôi khi ông quên cả ngủ và quên cả việc kiếm tiền. Thứ duy nhất ông quan tâm là: Giúp đỡ.



“Thời đó, Bruno Gröning đã không bao giờ nghĩ cho bản thân mình”  
Max Bruhn, 1955

Thậm chí người bệnh thường xuyên nhờ ông đến để giúp đỡ, kể cả ban đêm. Nhưng, cho dù là chuyện gì đi nữa, ông cũng không hề lấy một đồng tiền công. Trái lại, ông còn đem những đồng tiền cuối cùng của mình cho những người đó. Ngay cả khi có người cảm ơn ông vì những gì ông đã làm, Bruno Gröning cũng từ chối và nói thay vì cảm ơn ông thì họ có thể làm những điều có ích cho cộng đồng. Tôi đã được phép thắp tùng ông trong rất nhiều trường hợp và đã hoàn toàn chứng kiến những việc làm của ông. (...)

Dưới đây tôi chỉ muốn miêu tả hai trong số rất nhiều trường hợp đã xảy ra. Trường hợp đầu tiên liên quan đến chị gái Maria của ông. Bà đã bị ung thư vú và theo lời khuyên của bác sỹ chỉ có một cách giải quyết là cắt bỏ khối u. Theo bác sỹ việc phẫu thuật cần phải được tiến hành khẩn cấp trong 3 ngày sau đó. Điều gì sẽ xảy ra trong lòng của Maria? Bà đã đấu tranh với chính bản thân. Hoàn cảnh cũng như những điều xấu đã ngăn cản bà đến với em trai mình. Nhưng rồi vào một ngày bà đã đến gặp Bruno Gröning, bà muốn nói chuyện với ông. Đó là bước đầu bà đã thắng những điều xấu xa, nhưng chưa tuyệt đối. Bà nói rằng bà muốn đến gặp bác sỹ một lần nữa. Em trai bà, Bruno Gröning chỉ nói rằng bà có thể đi đến đó, nhưng ông cũng quả quyết rằng bà sẽ quay lại gặp ông. Và sự thật thì đã đúng là như vậy. Một ngày trước ngày ấn định lịch phẫu thuật Maria đã đến gặp em trai Bruno vào buổi tối đã rất khuya và yêu cầu ông giúp đỡ. Bruno- người em trai cười và nói trước sự có mặt của tôi: ‘Em không còn thấy sự bất ổn trong ngực của chị nữa, sáng mai chị có thể yên tâm đến gặp bác sỹ của chị hoặc đến gặp các bác sỹ nhưng nhớ yêu cầu họ làm các xét nghiệm cần thiết trước khi mổ, chắc chắn sau khi làm xét nghiệm họ sẽ khẳng định những điều mà em đã nói với chị.’

Buổi chiều ngày hôm sau chị của ông, bà Maria đến gặp em trai mình và khẳng định những điều mà Bruno Gröning đã nói với bà ngày hôm trước. Các bác sỹ đối mặt với một điều bí ẩn lớn và nói rằng đó là một phép màu kì lạ đã xảy ra. Họ nói về điều đó trong một thời gian dài và bộc lộ sự kinh ngạc của họ. ‘Có điều kỳ lạ đã xảy ra mà chúng tôi không thể nào giải thích được. Đây là những điều giữa Thiên đường và Trái đất mà chúng ta- người trần mắt thịt không thể giải thích được’ (...)

Tôi muốn kể thêm một trường hợp khác liên quan tới người vợ đầu tiên của tôi. Nó xảy ra ngay trong ngôi nhà Bruno Gröning vì chúng tôi sống cùng trong một ngôi nhà. Người vợ đầu tiên của tôi bị viêm họng. Do sốt cao và sung tấy ở bên trong nên cô ấy tưởng đã chết vì nghẹt thở. Cô ấy đã được bác sĩ Hollatz điều trị trong vài ngày. Tình trạng của cô ấy ngày càng xấu đi và bác sĩ đã cho đó là một điều nghiêm trọng. Vợ tôi biết rằng Bruno Gröning có thể giúp đỡ, nếu cô ấy có đủ niềm tin. Tôi đã đề nghị cô ấy cho phép tôi nhờ Bruno Gröning giúp đỡ nhưng cô ấy đã từ chối, bởi cô ấy chưa thực sự có đủ niềm tin mà vẫn hi vọng ở sự giúp đỡ của bác sĩ. Tuy nhiên tôi đã nói với Bruno Gröning về việc đó và ông nói với tôi rằng ông sẽ tới ngay lập tức khi vợ tôi tìm lại được niềm tin và tự mình yêu cầu sự giúp đỡ của ông. Và điều đó đã xảy ra.

Tôi không có ở nhà trong ngày hôm đó. Khi vết sung trong cổ họng to lên, cô ấy tưởng chết vì nghẹt thở. Trong giờ phút nguy cấp giữa cái sống và cái chết, cô ấy đã tìm lại được niềm tin. Trong nỗi sợ hãi cô ấy đã cảm nhận được rằng Bruno Gröning có thể giúp được cô. Vì quá đuối sức không thể nói được nữa cô đã dùng chút sức lực cuối cùng gõ vào bức tường ngăn giữa hai phòng, bởi vì cô ấy biết Bruno Gröning ở nhà vào ngày hôm ấy. Bruno Gröning đã can thiệp ngay lập tức. Ông vào phòng và nhìn thấy vợ tôi trong tình trạng có thể chết vì nghẹt thở, mặt tím tái, cô ấy chỉ còn đủ sức chỉ vào cổ. Và điều kì diệu đã xảy ra. Chỉ sau một vài giây, vết sung đã xẹp xuống và cuộc sống mới đã bắt đầu.

Ngày hôm sau, cô ấy đã ra khỏi giường và tới gặp bác sĩ Hollatz. Vị bác sĩ hiểu khá rõ tình trạng của vợ tôi đã không thể tưởng tượng nổi. Sau khi khám cho cô ấy, ông nói rằng có điều gì đó đã xảy ra mà chính ông cũng

không thể giải thích được, bởi vì tình trạng bệnh tật của cô ấy có thể khỏi được chỉ nhờ vào vài lời nói của Bruno Gröning. Ông ta nói rằng nó tiếp tục là một điều bí ẩn với ông và đó là một điều kì diệu tuyệt vời đã xảy ra ở đây mà ông không thể giải thích được.”

Trong một tài liệu viết vào năm 1950 Bruno Gröning đã mô tả ảnh hưởng của Ông ở Danzig:

“Tôi biết rõ rằng việc làm cho công chúng từ tháng 3/1949 của tôi đã khiến rất nhiều người ngạc nhiên. Họ đã tự hỏi ‘Tại sao Bruno Gröning lại không xuất hiện sớm hơn?’

Câu trả lời của tôi là tôi đã sống 43 năm, và từ nhỏ tôi đã làm những việc mà bây giờ tôi đang làm công khai, chỉ có điều là tôi luôn cố tránh để không bị công chúng biết tới. Từ rất lâu tôi đã luôn cố gắng, luôn trong các nhóm nhỏ, để nói cho mọi người biết rằng tôi biết một người đàn ông (tôi chỉ không nói cho họ biết rằng đó chính là tôi, mà gán những khả năng của tôi cho một người không quen biết thứ 3), một người không hề học nghề y nhưng lại có khả năng chữa hầu hết mọi bệnh tật bằng năng lượng của chính mình. Nhưng những khán giả của tôi đều nghĩ tôi bị điên, lúc bấy giờ chỉ có rất ít người có thể hiểu được tôi.

Thỉnh thoảng tôi có cơ hội gặp gỡ những người ốm và có khả năng lấy đi bệnh tật của họ mà họ không hề hay biết, chỉ bằng lời nói, hoặc tiếp xúc với phần có bệnh của cơ thể họ, hay đưa cho họ một vật. Về sau tôi đã nhận thấy rằng tôi có khả năng cùng đồng thời chữa bệnh được cho nhiều người, hãy gọi khả năng này là ‘phép trị bệnh’. Điều đó hoàn toàn không khó đối với tôi. Tôi vẫn tiếp tục làm việc một cách yên lặng và nghiêm khắc. Hầu như các nỗ lực của tôi đều có kết quả. Nhóm người tôi gặp lúc đó đương nhiên là rất ngạc nhiên và không

thể hiểu được điều đang xảy ra. Dù sao thì cũng không thể hiểu điều đó bằng lý trí. Những người ốm đã từng nhận được sự giúp đỡ của tôi đã nhận ra, đã bị thuyết phục và khẳng định thực tế đó, chỉ có điều họ không thể giải thích được.

Thời gian cũng như số lượng những ca khỏi bệnh đã làm tôi trở thành ‘Người truyền tin chính’. Càng ngày càng có nhiều người nhận được làn sóng chữa bệnh. Tôi có thể khẳng định rằng mỗi người đều có thể là một trạm thu làn sóng này, chỉ có điều họ cần phải biết họ muốn thu cái gì. Đương nhiên ngày xưa cũng đã có những nguồn phát nhỏ, nhưng tôi nghĩ rằng những người đó bị hạn chế về năng lượng và không thể mở rộng ra mà bị đẩy ra do quá yếu và bị tan vỡ.

Một cách ngắn gọn tôi có thể nói giống như một sự so sánh rằng tôi đã đặt máy thu của con người vào đúng vị trí và có khả năng có thể gọi là phục hồi lại những cơ quan trong con người. Đối với những người đã được tôi chữa bệnh nó hiển nhiên như là một cái đài thu.”

### **3 .Chiến tranh và sự trục xuất**

Trong bản lý lịch tự thuật của mình năm 1956, Bruno Gröning tiếp tục bộc bạch như sau:

“Năm 1943, khi tôi 37 tuổi, tôi bị gọi vào quân đội. Do quan điểm của tôi mà đã nảy sinh bất hoà. Ví dụ họ doạ sẽ đưa tôi ra toà án quân sự bởi vì tôi đã tuyên bố: ‘Cho dù tôi có phải ra mặt trận hay không thì tôi cũng sẽ không bao giờ bắn bất cứ người nào.’ Cuối cùng thì tôi vẫn ra mặt trận.

Năm 1944, một mảnh lựu đạn đã làm đứt phải của tôi bị thương. Tôi đã được đưa đến một bệnh viện quân y



ở quê nhà, nhưng bị trả lại, được xem như không chữa được và lại phải ra trận đánh nhau với người Nga trên đất Đức. Sau đó, tôi bị những người Nga bắt làm tù binh vào tháng 3 năm 1945. Tháng 12 năm 1945, tôi được quân Nga thả và đưa tới miền tây nước Đức.

Trong trại tập trung tù nhân của Nga, tôi đã luôn tìm mọi cách giúp đỡ những người cùng cảnh ngộ và chỉ huy người Nga đã gọi tôi lên ba lần để tra hỏi, trong một lần họ dọa sẽ bắn tôi. Một trong những điều tôi yêu cầu là họ phải đối xử với những tù nhân Đức ít nhất là như với những con súc vật, bởi vì sự đối xử mà những tù nhân nhận được khi đó kém xa so với những con súc vật. Ở đây tôi đã tận dụng mọi cơ hội có được để mang lại sự giúp đỡ và khuấy khoả cho những người đồng chí của mình đang ở trong tình cảnh vô vọng.”

Ở một nơi khác Ông đã miêu tả tình trạng đó như sau:

“Trong thời gian phục vụ trong quân đội, kể cả khi ở trong tù tôi đã giúp chữa bệnh cho những người cùng cảnh ngộ. Tuy nhiên do ngoại cảnh mà những công việc mang tính hệ thống và chuyên sâu không thể thực hiện được.”

Trong một cuộc phỏng vấn của tạp chí “Das Neue Blatt – Báo thời mới” vào năm 1957, ông đã mô tả những sự cố gắng để giúp đỡ những đồng chí của mình:

“Giúp đỡ những người nghèo nhất – đó là nguyện vọng của tôi sau sự sụp đổ này, khi tôi ngồi trong tù cùng với những người lính trong trại tù binh Nga. Đó là một thời kỳ vô cùng khó khăn, bởi chúng tôi không được đáp ứng nhiều nhu cầu tối thiểu nhất. Những người bạn cùng cảnh ngộ với tôi đã thừa nhận rằng, tôi không ngại bất cứ điều gì để giúp họ để cải thiện số phận của chúng tôi.

Tôi không chỉ thu nhặt những chồi non của những cây non để pha trà có rất nhiều chất dinh dưỡng, mà còn giúp tạo ra mọi khả năng cải thiện tình trạng của trại bằng sự khéo tay của chúng tôi, cho dù người Nga có cho phép hay không.”

Trong bản lý lịch tự thuật của mình năm 1956, Bruno Gröning tiếp tục bộc bạch:

“Sau khi được thả vào năm 1945 tôi đã tìm thấy vợ trong một trại tị nạn ở Schleswig và đón bà về nhà ở Dillenburg. Để duy trì cuộc sống tôi đã làm bất cứ việc gì có thể trong thời kỳ sau chiến tranh.

Ở Tây Đức tôi cùng với những người tị nạn khác ở Sudetengau đã được kêu gọi giúp đỡ những người bị trục xuất. Tôi đã làm việc trong hội đồng về nhà ở bởi tôi cảm thấy mình có trách nhiệm phải giúp đỡ con người.”

Ông cũng đã nói về điều đó trong cuộc phỏng vấn với tờ “Das Neue Blatt” (Tờ báo thời mới):

[Ông chỉ cho nhà báo thăm thể xác nhận ông là người trợ giúp cho những người tị nạn] “Đó là giai đoạn sau khi được ra tù. Mặc dù có lệnh cấm của người Mỹ tôi đã cùng với một số ít những người giúp đỡ khác đã thành lập một tổ chức cứu trợ ở nhiều địa phận thuộc Hessen. Tôi tin rằng sự giúp đỡ đó có thể tạm thời cải thiện tình hình cho nhiều gia đình tị nạn. Đó là sự khởi đầu tốt đẹp sau quãng thời gian khốc liệt và vất vả.”

Trong bản lý lịch tự thuật năm 1952, ông đã kể lại về những sự lành bệnh đã diễn ra ở Tây Đức:

“Sau khi cải cách tiền tệ diễn ra, khi mọi thứ dần trở về ổn định, tôi bắt đầu lại nhiệm vụ của mình là giúp đỡ những người bệnh. Mục tiêu lần này của tôi là không rời bỏ sứ mệnh, tìm mọi cách có thể để thực thi nhiệm

vụ một cách công khai. Tôi đã suy nghĩ rất nhiều về các vấn đề mang tính lý thuyết và thủ tục hành chính có liên quan và tiếp tục cống hiến hết mình cho sự nghiệp này.”

Và cũng trong thời gian đó, đã có một số báo cáo lành bệnh, một trong số đó là báo cáo của Elizabeth Janssen ở Duisburg (tháng 2 năm 1949):

“Tôi đã gặp ông Gröning khi chăm sóc cho một người hàng xóm bị tê liệt thần kinh, mất cảm giác. Bác sĩ Wink đã giới thiệu ông Gröning với chúng tôi. Lần thứ hai khi Bruno Gröning đến thăm người hàng xóm của tôi, vào ngày 24 tháng hai năm 1949, tôi đã than phiền với Bruno rằng con gái của tôi ở Ruhrort đang bị cúm, và cháu trai của tôi cũng đang rất mệt mỏi vì phải chống chọi với bệnh cúm này. Chỉ sau một sự điều trị\* cơn sốt biến mất ngay lập tức, và cùng với đêm đó, nó cũng không ho nữa. Thực ra tôi chỉ mang theo một bức ảnh của con gái mình, ông Gröning đã điều trị\* cho con gái tôi thông qua bức ảnh và đảm bảo chắc chắn với tôi rằng cháu sẽ hết sốt vào lúc 20 giờ. Khi tôi đến thăm con gái vào ngày 25 tháng hai, nó đã hết sốt hoàn toàn từ tối ngày hôm trước. Chúng tôi rất biết ơn ông Gröning và hy vọng sẽ nhận được sự giúp đỡ của Ông thường xuyên hơn.”

Rất đáng tiếc chữ ký của người viết báo cáo nhân chứng dưới đây không đọc được cho nên chúng tôi không biết được tác giả của báo cáo này:

“Tôi là nhân chứng của sự kiện dưới đây: Chị tôi là bà Heise đến từ Brackwede, bị ốm đã 17 năm nay. Chị tôi đã bị Basedow (một loại bướu cổ) và đã được mổ. Do căn bệnh này và cũng do dùng quá nhiều thuốc nên

---

\* Xem khái niệm điều trị, bệnh nhân... trong chương “Bệnh nhân, điều trị, thí nghiệm” Phần II, chương 7, trang 53

chị ấy đã bị nhiễm độc toàn cơ thể và kéo theo việc xuất hiện nhiều bệnh khác. Chị ấy còn bị viêm thần kinh vùng thắt lưng, hai chân, có vấn đề về tim, dạ dày, gan, mật, đau đầu triền miên và luôn có cảm giác lo lắng về họng. 17 năm nay lúc nào chị ấy cũng phải đến bác sĩ điều trị nhưng không có kết quả. Qua một người quen tôi đã biết ông Gröning. Ông đã cùng với tôi đến gặp chị ấy. Không cần phải nghe chúng tôi kể gì ông đã biết ngay bệnh của chị tôi và nói với chị ấy về những chỗ đau của chị ấy và thậm chí truyền sự đau đớn đó sang cho cha tôi ngồi bên cạnh và một người làm chứng khác. Cuối buổi điều trị\* chị tôi đã hoàn toàn hết đau, thậm chí có thể đi lên, đi xuống cầu thang mà không hề đau, điều mà trước kia chị ấy không thể làm được. Đó là một điều tuyệt vời mà chúng tôi không thể tưởng tượng được lại có thể xảy ra như vậy.”

Đây là một báo cáo cũng được viết vào thời gian đó, và xảy ra ở Duisburg:

“Thật là may mắn khi gặp được ông Gröning vào ngày 30.01.49. Con gái tôi bị liệt chân phải đã 9 năm, nay đã được ông điều trị. Tính đến ngày hôm nay cháu đã được ông Gröning điều trị 6 lần. Biểu hiện của sự lành bệnh là rõ ràng. Tôi rất may mắn được là nhân chứng của rất nhiều ca bệnh nặng. Tôi muốn nêu ra đây một trường hợp đặc biệt. Một người đàn ông trẻ đã được ông Gröning điều trị tại căn phòng của tôi đã chỉ cho ông bức ảnh của bố vợ, người bị bệnh lao. Từ trong căn phòng của tôi, ông Gröning đã điều trị cho người đàn ông bị bệnh lao này qua ảnh. Ông yêu cầu người đàn ông trẻ nói cho cha vợ phải quan sát cơ thể. Sau khi người đàn ông trẻ ra khỏi căn phòng của tôi, ông Gröning nói với

---

\* Xem khái niệm điều trị, bệnh nhân... trong chương “Bệnh nhân, điều trị, thí nghiệm” Phần II, chương 7, trang 53

tôi điều sẽ xảy ra với ông bố vợ. Vào sáng ngày hôm sau, sau 12 tiếng đồng hồ người thanh niên trẻ đến chỗ tôi và kể cho tôi nghe đúng điều ông Gröning đã nói với tôi buổi tối hôm trước. Tôi luôn sẵn sàng kể hết những trường hợp mà tôi đã chứng kiến. Tôi xin cam đoan tất cả những điều tôi viết ở đây đều là sự thật. Winkels.”

Những sự kiện trên đã cho thấy rằng việc đưa ra công chúng một con người phi thường như Bruno Gröning chỉ là vấn đề thời gian. Cuối cùng thì điều đó đã xảy ra vào tháng ba năm 1949.



“Ai có vận may lấy lại được sức khỏe qua tôi hãy cảm ơn Thượng Đế từ sâu thẳm trái tim mình. Tôi chỉ là công cụ và bấy tôi trung thành của Người”.